

Bản án số: 49/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 02-11-2021

V/v Ly hôn, tranh chấp

về nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cao Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quang Kim Cúc;

Ông Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Văn An là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 368/2021/TLST-HNGĐ, ngày 28/10/2020 “V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 368/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự;

- Nguyên đơn: Lê Thị H, sinh năm 2000 (có mặt), địa chỉ: xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Nguyễn Trí T, sinh năm 1994 (vắng mặt), địa chỉ: xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

Lê Công Tạo, sinh năm: 1987 (có mặt). Đại chỉ: xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Đặng Long T, sinh năm: 1992 (có mặt). Đại chỉ: xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các chứng cứ có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Lê Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T tự tìm hiểu và quen biết nhau, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã UBND Tân Thành vào ngày 05/6/2019. Cuộc sống hôn nhân của chúng tôi thời gian đầu thì hạnh phúc. Thời gian sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bắt đầu quan điểm sống, anh T không lo làm ăn phát triển kinh tế gia đình mà thường xuyên ăn chơi nhậu nhẹt, khoảng tháng 06/2020 chị H có khởi kiện ra Tòa án thì anh T cũng đã cam kết thay đổi nên chị H rút đơn cho anh T cơ hội nhưng đến nay anh T vẫn không thay đổi nên vợ chồng đã ly thân từ tháng 9/2020 cho đến nay. Nay chị Lê Thị H nhận thấy không còn tình cảm với anh Nguyễn Trí T nên chị Lê Thị H yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Trí T.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Vy Bảo N, sinh ngày 30/5/2019. Khi ly hôn chị H yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, khi hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì anh T bắt con về nuôi nhưng anh T không cho chị H thăm con ngăn cản chửi bới với lại anh T cũng không có nghề nghiệp gì ổn định, chơi bời nhậu nhẹt gì cũng dẫn con theo.

- Về tài sản chung khi ly hôn: Chị Lê Thị H không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung khi ly hôn: Chị Lê Thị H không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn Nguyễn Trí T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

Anh Lê Công Tạo có lời khai ngày 15/10/2021: Anh Tạo với chị H và anh T không có quan hệ bà còn gì chỉ là hàng xóm, giữa anh T và chị H có mâu thuẫn gì ly hôn thì anh Tạo không biết nhưng khi thấy anh T và chị H không còn sống chung thì anh T có bắt con về nuôi là bé Nguyễn Vy Bảo N nhưng khi chị H đến thăm con thì anh T ngăn cản, chửi bới không cho Huyền thăm con, anh T thì không có nghề nghiệp gì ổn định, thường xuyên ăn chơi nhậu nhẹt chở bé Ngọc theo.

Anh Đặng Long T có lời khai ngày 15/10/2021: Anh Triều với chị H và anh T không có quan hệ bà còn gì chỉ là hàng xóm, giữa anh T và chị H có mâu thuẫn gì ly hôn thì anh Triều không biết nhưng khi thấy anh T và chị H không còn sống chung thì anh T có bắt con về nuôi là bé Nguyễn Vy Bảo N nhưng khi chị H đến thăm con thì anh T ngăn cản, chửi bới không cho Huyền thăm con, anh T thì không có nghề nghiệp gì ổn định, thường xuyên ăn chơi nhậu nhẹt chở bé Ngọc theo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng nhưng về thời hạn nhận đơn và thời hạn xét xử chưa đảm bảo đúng quy định. Về phần nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Về hôn nhân cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Trí T. Về con chị Lê Thị H được quyền nuôi con Nguyễn Vy Bảo N, sinh ngày 30/5/2019, về tài sản và nợ chung: Chị Lê Thị H không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Lê Thị H và Nguyễn Trí T có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp là theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp anh T không lo làm ăn phát triển kinh tế gia đình mà ăn chơi nhậu nhẹt chị H cũng đã có lần nộp đơn ly hôn nhưng anh T hứa thay đổi nên chị H rút đơn cho anh T cơ hội nhưng đến nay anh T vẫn không thay đổi, vợ chồng đã ly thân từ tháng 06/2020 đến nay, tình trạng hôn nhân của Lê Thị H và Nguyễn Trí T như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Nguyễn Trí T không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặt không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Lê Thị H vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Nguyễn Trí T, mâu thuẫn của Lê Thị H và Nguyễn Trí T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Lê Thị H yêu cầu ly hôn là thỏa mãn theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Lê Thị H là có căn cứ.

[2] Về con chung: Lê Thị H và Nguyễn Trí T có 01 con chung tên Nguyễn Vy Bảo N, sinh ngày 30/5/2019 khi vợ chồng mâu thuẫn thì anh T bắt con về nuôi nhưng khi chị H tới thăm con thì anh T cản trở, chửi bới chị H đã nhiều lần như vậy, anh T thường xuyên chơi bời nhậu nhẹt, không có việc làm ổn định lời trình bày này cũng phù hợp với lời khai của người làm chứng với lại bé Bảo Ngọc còn rất nhỏ dưới ba

tuổi và là con gái, chị H cũng có công việc làm nên xét thấy việc giao con cho chị H nuôi là có căn cứ, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Trí T nhưng anh Nguyễn Trí T không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H là có căn cứ theo quy định tại Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Lê Thị H không yêu cầu Nguyễn Trí T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Lê Thị H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Tòa án đã triệu tập họp lệ đối với Nguyễn Trí T để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử nên xét xử vắng mặt đối với Nguyễn Trí T theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Nguyên đơn Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Lê Thị H được ly hôn với Nguyễn Trí T.

2. Về con chung: Buộc Nguyễn Trí T giao con tên Nguyễn Vy Bảo N, sinh ngày 30/5/2019 cho Lê Thị H nuôi. Lê Thị H được quyền nuôi con tên Nguyễn Vy Bảo N, sinh ngày 30/5/2019.

Lê Thị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Nguyễn Trí T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con khi ly hôn.

3. Về án phí và tạm ứng án phí: Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm

nghìn đồng) mà Lê Thị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0010517, ngày 28/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Lê Thị H đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/11/2021). Đối với bị đơn không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- UBND xã ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Cao Diễm